

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LƯƠNG SƠN  
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 32/2022/HSST

Ngày: 23/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phùng Văn Lợi và ông Trần Ánh Hồng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại:

- Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

- Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình

Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Tư Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: + Ông Nguyễn Duy Dương – Kiểm tra viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

+ Bà Nguyễn Thị Dung và ông Nguyễn Văn Ý – Cán bộ đội Cảnh sát THAHS và HTTP Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Nguyễn Văn Th** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22/5/1996.

Nơi cư trú: Thôn VT, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1968 và con bà: Nguyễn Thị Th (đã chết). Có vợ là: Trần Thị D, sinh năm 1988; có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến nay, có mặt tại điểm cầu Trại giam Công an tỉnh Hòa Bình.

2. Bị cáo: **Nguyễn Văn Đ** (tên gọi khác: không), Sinh ngày 21/7/1997.

Nơi cư trú: Thôn VT, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch:

Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1960 và con bà: Bùi Thị Nh, sinh năm 1961. Vợ; Con: Không có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 đến nay, có mặt tại điểm cầu Trại giam Công an tỉnh Hòa Bình.

**\* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Bùi Văn B, sinh năm 1991. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: thôn V, xã TL, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Triệu Tài B, sinh năm 1999. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: thôn BG, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

**\* *Người làm chứng:***

- Triệu Tài B, sinh năm 1999. Vắng mặt

Trú tại: thôn BGo, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

- Nguyễn Trung H, sinh ngày 08/7/2006. Vắng mặt

Trú tại: thôn VT, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng trưa ngày 14/02/2022 Nguyễn Văn Đ cùng với Nguyễn Trung H, Bùi Thị D, Nguyễn Thị Thu H, Bùi Thu T đang ăn cơm uống rượu tại nhà Đ thuộc VT, xã CD, huyện LS thì có Nguyễn Văn Th đi đến ngồi ăn uống cùng. Tại đây Th ngồi cạnh Đ và nói nhỏ với Đ “có thuốc giải rượu không” (có nghĩa là có ma túy sử dụng không), Định trả lời “không có”. Th bảo với Đ “tí anh em đi làm một tí cho tỉnh rượu” (Th rủ Đ đi sử dụng ma túy cho tỉnh rượu), Đ đồng ý. Cả nhóm ăn uống xong thì có Triệu Tài B đến vì trước đó Đ đã gọi điện thoại cho B ra nhà để sử dụng ma túy. Sau đó Th rủ Đ, B, H, H, T, D đi xuống khu vực chợ B, xã TC uống bia, lúc này Th, Đ, T đi xe máy của Th còn B, H, D, H đi xe của B. Khi đi đến ngã tư chợ B thì B, H, H, D dừng lại còn Đ, T, Th đi xuống tiếp một đoạn thì Th dừng xe bảo T xuống xe đợi. Th và Đ đi đến cổng làng BL, xã TC thì Th bảo Đ xuống xe đợi. Th đi ra khu vực La Đồng, Hợp Tiến, Mỹ Đức, Hà Nội gặp một người đàn ông tên là K hỏi mua 300.000 đồng ma túy, K đưa cho Th 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được bịt kín hai đầu bên trong có chứa chất ma túy, mua được ma túy Th quay lại đón Đ. Khi gặp Đ, Th đưa cho Đ đoạn ống nhựa chứa ma túy và bảo “mua được rồi”, Đ cầm đoạn ống hút có chứa chất ma túy cho vào túi quần. Sau đó cả hai quay lại ngã tư chợ B, khi đi đến đoạn Bưu điện chợ B thì Th dừng xe lại mua ống thủy tinh để sử dụng ma túy, mua được ống thủy tinh Th đưa cho Đ cầm rồi tiếp tục đi lên ngã tư chợ B thấy B, H, T, H, D, đang đứng đợi. Tất cả cùng đi đến nhà nghỉ TN 2, Th thuê phòng số 5 và số 6. Lúc này Đ bảo

T, D, H vào phòng số 5 còn Đ, Th, B, H vào phòng số 6. Do T, D, H không vào phòng nên Đ bảo H lái xe của B đưa ba người này về. Khi vào phòng số 6, Th đưa cho Đ ống hút nhựa và chai nhựa bảo Đ chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy và bảo cho ma túy vào dần khi nào sử dụng hết trong ống thủy tinh thì cho vào tiếp. Đ chế bộ dụng cụ xong thì lấy đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy rồi lấy một phần ma túy vào ống thủy tinh, số ma túy còn lại Đ lấy bật lửa hơi kín đầu ống hút lại và đặt ở giường bên cạnh Đ. Sau đó Đ đốt ma túy cho Th sử dụng đầu tiên rồi đến Đ và B sử dụng được một lượt thì bật lửa để sử dụng ma túy bị hỏng. Lúc này H đi vào phòng, Đ có bảo H đi mua bật lửa. Có được bật lửa H quay về phòng đưa cho Đ rồi cùng sử dụng ma túy. Cả bốn người Th, Đ, B, H đang sử dụng ma túy được 15 phút thì bị Công an huyện Lương Sơn tiến hành kiểm tra phát hiện bắt giữ quả tang. Khi thấy có Công an kiểm tra Th cầm đoạn ống hút để vứt nhưng không kịp nên đã cất vào túi quần đằng trước phía bên phải của Th đang mặc. Quá trình kiểm tra Công an đã thu giữ đoạn ống hút có chứa chất ma túy trong túi quần của Th và thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy lập biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 48/KLGD - CAT- PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Tụp chất bám dính trong lòng ống thủy tinh trong phong bì 01 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine. Chất bám dính quá ít không xác định được khối lượng.

- Chất màu trắng trong ống hút nhựa trong phong bì số 02 gửi giám định có khối lượng 0,24g (không phẩy hai mươi tư gam) là ma túy loại Methamphetamine

Ngày 15/2/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 22 giám định mẫu nước tiểu tại Viện pháp y Quốc gia của Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Đ, Triệu Tài B và Nguyễn Trung H.

Tại Kết luận giám định pháp y số 98/110/151-154/22/ĐC của Viện pháp y quốc gia Bộ Y tế kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Trung H có tìm thấy Methamphetamine.

- Trong mẫu nước tiểu của Triệu Tài B có tìm thấy Methamphetamine và Methadon.

***Vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ:***

- 01 (Một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Văn Th cùng đồng phạm – có hành vi phạm tội về ma túy xảy ra ngày 14/2/2022 tại xã Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh trên nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ gắn với ống hút màu trắng.

- 02 (hai) bật lửa ga trên than bật lửa có chữ Hoa Việt.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s màu đen mặt trước bị vỡ, máy đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Th.

- 01 điện thoại di động Iphone 6s plus màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ.

- 01 điện thoại Iphone 6s plus màu xám thu giữ của Triệu Tài B.

Cáo trạng số: 33/CT-VKSLS ngày 22/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội Tổ chức sử dụng chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 09 đến 10 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu huỷ gồm:

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Văn Thành cùng đồng phạm – có hành vi phạm tội về ma túy xảy ra ngày 14/2/2022 tại xã Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh trên nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ gắn với ống hút màu trắng.

- 02 (hai) bật lửa ga trên than bật lửa có chữ Hoa Việt.

\*Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6s plus màu hồng của Nguyễn Văn Đ.

\*Trả lại cho Nguyễn Văn Thành 01 (một) điện thoại OPPO A3s màu đen mặt trước bị vỡ, máy đã qua sử dụng cho Nguyễn Văn Th.

\* Trả lại cho Triệu Tài B 01(một) điện thoại Iphone 6s plus màu xám.

\* Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe Exceter BKS 36B6-55699 chủ sở hữu hợp pháp là Bùi Văn B. Do anh B không biết Thành sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã tiến hành trả lại cho anh Bùi Văn B nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, đồng ý với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với từng bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Đối với Triệu Tài B là người được Thành cho sử dụng chất ma túy, hành vi của Binh không cấu thành tội phạm, đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ - CP nên ngày 10/6/2022 Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Nguyễn Trung H là người được Thành cho sử dụng chất ma túy, hành vi của H không cấu thành tội phạm, đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, Hiếu là người đủ 14 đến 16 tuổi nên ngày 10/6/2022 Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với Bùi Thị D, Nguyễn Thị Thu H xác định là người đi cùng với B và H vào nhà nghỉ TN 2 nhưng không biết việc tổ chức sử dụng ma túy của Th và B nên xác định là người làm chứng.

Đối với Bùi Thị Thu T là người đi cùng nhóm của Th vào nhà nghỉ TN 2, Công an huyện Lương Sơn đã tiến hành triệu tập, xác minh thấy hiện nay không sinh sống tại địa phương, gia đình không biết đi đâu, làm gì nên tiếp tục xác minh, làm rõ và tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chủ nhà nghỉ TN 2 đã tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra để làm rõ hành vi của các đối tượng nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra Th đã khai nhận số ma túy mà Th để sử dụng ngày 14/02/2022 tại nhà nghỉ TN 2 thuộc CB, huyện LS, Hòa Bình là Th mua của một người đàn ông tên K ở khu vực LĐg, xã HT, MĐ, Hà Nội với giá 300.000 đồng, K khoảng 30 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1m70, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã phối hợp với Công an xã Hợp Tiến, Mỹ Đức, Hà Nội tiến hành xác minh khu vực La Đồng cũng như khu lân cận và trên địa bàn xã Hợp Tiến không

có trường hợp nào tên K có đặc điểm giống như mô tả của Th có biểu hiện mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn tiến hành tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Hành vi, và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17g30 phút ngày 14/02/2022 tại phòng số 5 nhà nghỉ TN 2 thuộc thôn CB, xã TC, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

- Nguyễn Văn Th đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức thuê địa điểm, chuẩn bị công cụ và cung cấp trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn Đ, Triệu Tài B, Nguyễn Trung H và bị cáo cùng sử dụng. Ngoài ra Nguyễn Văn Th còn có hành vi cất giữ vào túi quần đằng trước phía bên phải của Th đang mặc 0,24g (không phẩy hai mươi tư gam) ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

- Nguyễn Văn Đ có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chế dụng cụ sử dụng ma túy, đốt ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn Th, Triệu Tài B, Nguyễn Trung H và bị cáo cùng sử dụng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Đ thấy được tác hại của việc cung cấp ma túy, thuê địa điểm để người khác sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật; Nguyễn Văn Th thấy trước việc cất giữ ma túy trong người là trái phép nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc sử dụng chất ma túy, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác và xâm phạm trật tự an toàn xã hội; là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Nên phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục các bị cáo, răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo tổ chức cho 3 người sử dụng ma túy, trong đó có Nguyễn Trung H là người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi sử dụng thuộc tình tiết định khung “*phạm tội đối với 2 người trở lên*” và “*đối với người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Th tàng trữ 0,24gram (*Không thấy hai mươi tư gam*) ma túy loại Methamphetamine thuộc tình tiết định khung “*....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

+ Đối với Nguyễn Văn Th: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng và quyết định hình phạt cho bị cáo Th.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét áp dụng và quyết định hình phạt cho bị cáo Đ.

**- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Không có

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng do đó cần phải cách ly các bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 điều 255 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Văn Thành cùng đồng phạm – có hành vi phạm tội về ma túy xảy ra ngày 14/2/2022 tại xã Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh trên nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ gắn với ống hút màu trắng.

- 02 (hai) bật lửa ga trên than bật lửa có chữ Hoa Việt.

- 01(một) điện thoại di động Iphone 6s plus màu hồng bị cáo Đ sử dụng để liên lạc với Triệu Tài B để phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

- 01(một) điện thoại Iphone 6s plus màu xám. Xét không liên quan đến vụ án cần trả lại cho Triệu Tài B.

- 01 (một) điện thoại OPPO A3s màu đen mặt trước bị vỡ, máy đã qua sử dụng. Xét không liên quan đến vụ án cần trả lại cho Nguyễn Văn Th.

Toàn bộ vật chứng trên hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*



## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th **08** năm **06** tháng tù (*Tám năm sáu tháng*) về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th **18** (*Mười tám*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành chung của hai tội là **10**(*Mười năm*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/02/2022.

3. Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **08** (*Tám*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/02/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

\*Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Văn Th cùng đồng phạm – có hành vi phạm tội về ma túy xảy ra ngày 14/02/2022 tại xã Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh trên nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ gắn với ống hút màu trắng.

- 02 (hai) bật lửa ga trên than bật lửa có chữ Hoa Việt.

\* Tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 6s plus màu hồng của Nguyễn Văn Đ.

\* Trả lại cho Nguyễn Văn Th 01 (một) điện thoại OPPO A3s màu đen mặt trước bị vỡ, máy đã qua sử dụng

\* Trả lại cho Triệu Tài B 01(một) điện thoại Iphone 6s plus màu xám.

Hiện trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an huyện với Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn ngày 03/8/2022.

` 4.Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Công an huyện Lương Sơn;
- THAHS, DS;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án:
- Bị cáo; Người có QLNVLQ:
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**



